

41  
Năm  
Nhìn  
Lại  
Mình  
Nhìn  
Lại  
Nhau



Ngô Hữu Quế

*Chào các bạn!*

*Tôi là Ngô hữu Quê' của bốn mươi mốt năm trước đây. Chàng trai đáp chuyến xe lửa ngày 22 tháng 11 năm 1962 từ Huế vào Saigon, rồi lại tấp tể từ Saigon đáp máy bay đi Dalat để kịp có mặt với các bạn tại Câu lạc Bộ trước cổng trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam. Chính tôi đấy, y chang các bạn thôi. Bởi chúng mình là những giọt nước của cùng một ly nước mà. Thành thử không cần gương soi tôi cũng thấy được tôi lúc ấy.*

*Thú thật với các bạn trước khi đến đây tôi cũng lật chữ “thợ”, xem qua chữ “thầy” rồi. Đã tú tài toàn thì đâu có “huấn” mà làm “thợ” phải không ? chỉ “thầy” thôi. “Thầy thuốc” là first choice, đến thử phòng mạch của các người bà con, nhìn nét mặt lo âu của các bà mẹ, ông bố một điều “thưa bác sĩ” hai điều “thưa bác sĩ” (như thể bác sĩ là thánh không bằng) thấy cũng oai quá một trời uyên bác trí thức. Nhưng nhìn đến toa thì hầu như na ná tương tự thôi. Nhức đầu thì Optalidon, Aspirin... mụn nhọt nhiễm trùng thì Sulfamid, Penicilin. Cảm ho thì Phenergant ..v..v.. Đó là chưa kể đến tủ sách hũu hùng, quyển nào quyển nấy dày cộm mà chữ thì nhỏ li ti. Học*

thế thì lòi con mắt ra ngoài mắt.Thôi đi,tôi chẳng muốn thế đâu.Tôi phải giữ con mắt, cửa sổ của tâm hồn tôi để các cô còn nhìn vô nữa chứ.

Second choice : thầy giáo. Mẹ tôi thích nghề này lắm.Anh tôi và hai em tôi đều là sư phạm cả.Những người ấy trái tim họ ra sao không biết, chứ cứ tưởng tượng tôi đứng trước bảng mà bên dưới những cặp mắt đen tròn, những đôi má hồng phơn phớt lông tơ thì tôi chẳng muốn đứng giảng suông đâu. Chết một cái, lúc này “tam cương ngũ thường” còn nặng lắm. Khối cô bé mơn mớn còn xưng “con” với thầy giáo trẻ đấy.Thôi tôi không đóng kịch với chính mình đâu.

Còn “thầy cãi” thôi đi ai mà ham mang tiếng thất đức chỉ biết bênh kẻ có tiền.

Vậy là cuộc sống dân sự coi bộ lè mề, chằm chạp quá phải có một làn gió mới cho buồn phổi thanh tân, một hứng khởi cho trái tim tươi rói của tôi mới được. Do đó tôi đến đây, y chang như các bạn muốn chọc trời khuấy nước,hoài bão mục tiêu rành rọt rõ ràng.Được ăn cả, ngã về không. Không xanh cỏ chắc chắn phải đổ ngược. Chúng mình đến đây để... xuống tóc nhưng không phải để đi tu mà là để nộp mạng cho cac can bo hung thần 16-17-18 toàn quyền sinh sát. Chiếu theo “trường phả” thì mình ngồi chiếc chiếu thứ 19, dưới bảng tên Nguyễn Trãi. Nghĩ là tụi mình có tới 18 lớp huynh trưởng để mà vòng tay thừa gửi. Bù lại mình cũng có 13 lớp đàn em theo sau “riệu chề điếu dóm”. Đại khái như thế cũng không có gì lép vế thiệt thòi.

Bây giờ để tôi nói qua về cái buổi “bỏ của chạy...vô tròng” ấy nhé. Đúng, chúng ta đã bỏ hết, bỏ ngay tút xuyt tút xách, nón mũ, cả đến thói quen thư sinh “dài lưng tốn vải an no lại nằm” ngay từ cổng trường để chạy vắt giò lên cổ mau mau trao cái “mạng mộc” cho đám hung thần hành hạ không chút xót thương. Nếu theo đúng thành ngữ “bỏ của chạy lấy người” thì chúng ta phải ba chân bốn cẳng chạy mau về phía cổng lúc chưa đóng lại để đáp chuyến bay đầu tiên về Saigon hay đầu đó mới phải.

Có bạn nào biết số phận chiếc túi xách của tôi không? Trong đó có mấy chiếc khăn thêu còn dẫm nước mắt ai đó. Mấy bức thư

viết bằng mực tím. Và cả chai dầu cù là của mẹ tôi nữa ! Bà cụ cẩn thận nhét nó dưới đáy túi. Hỡi ơi! Cụ dầu có biết đứa con trai của cụ quen ăn cơm mẹ nấu, áo quần em gái giặt, bị lột như con cua cúm (cua mới thay lớp vỏ non) và quăng vào chảo dầu nóng ngay tại cổng trường. Lớp vỏ thư sinh sù sù ễn ễn bị tuốt như người ta tuốt vỏ trái me chín. “ Cái thằng tôi thư sinh” như chiếc lon Coca mềm xèo bẹp dí bị tống ngay vào lò luyện thép nóng hừng hực suốt hai năm trời từ ngày đầu cho đến ngày cuối để kịp ra lò, xuống núi ngày 28 tháng 11 năm 1964 thành thanh thép bén ngót dưới brand name ngon lành: Thiếu Úy Tân Sĩ Quan Võ Bị Dalat. Tôi đấy, bạn đấy, chúng mình y chang nhau từ đầu tới chân, từ ý chí, khả năng đến hoài bão trong ngày xuống núi hành hiệp phải không?

Vậy mà đã bốn mươi năm, bao biển dâu thay đổi. Gần một nửa những chàng trai hơn hở, tự tin, tràn đầy nhựa sống, như tôi, như bạn ngày nào đã ra đi vĩnh viễn. Có ai là không lưu lại chút gì đó cho người ở lại. Nguyễn mộng Thúy, Lê triều Dur, Nguyễn đình Ngọc, Nguyễn văn Bé vv... Một Trần văn Hợp nhân, trí, dũng dưới ngòi bút cười cợt mà sâu lắng tình bạn của Tô văn Cấp. Một chữ “Chung” trong bài thơ điệu bạn của Phạm kim Khôi. Một Lê đình Ngữ đầy ắp trong nỗi cô đơn của người quả phụ. Nhiều lúc chỉ một giọng góp ý nhỏ nhoi cũng chứa chan tình cảm thương yêu: “Em hy vọng sẽ có ai đó viết về lão Hoàng gia Thái nhà em”. Đó chẳng phải là những nén hương thơm nhất, những đóa hoa tươi nhất cho người đã khuất hay sao?

Một tên cốt đột của khóa cứ trên tôi: “Mày dựa hơi vợ. Thằng khỉ đến là đại, chỉ vẽ đường cho hươu chạy”. Phải nói là bà dựa tôi mới đúng. Không lấy tôi làm sao “bả” có được những người bạn độc đáo thế? Không có tôi ai cho bả đăng thơ trên Đa Hiệu, đặc san Nguyễn Trãi. Cái danh Võ Bị khóa 19 “cool” đứt đuôi con nòng nọc đi chứ!! Nếu không bả khư khư giữ lấy làm gì?

Nhân tiện nói về thơ, hợp khóa tân niên vừa rồi cũng là kỷ niệm 20 năm ngày tôi khăn gói từ trại “tập trung cải tạo” về nhập hộ khẩu của bả. Hồi đó tụi tôi nghèo triệt để chẳng có quà cưới gì tặng nhau cả, tất bật mưu sinh cho đến ngày lên máy bay sang

Mỹ. Sang đến đây cũng tối tăm mặt mày vừa làm vừa học không kịp thở. Độ này hơi huồn huồn “bả” nghĩ lại mà thương muốn làm tặng tui một bài thơ gọi là summary chuyện tình khúc khuỷu của tụi tôi gồm dĩ vãng, hiện tại, tương lai nhưng mới nghĩ được hai khúc đầu. Thành thử, khi được mời lên góp vui bả cứ lắc đầu quây quây. Thế rồi câu chuyện về bệnh tình anh Nguyễn phước Xuân, anh Lâm Hưng, chị Nguyễn tường Vân làm bả xúc động cảm khái về tính vô thường của đời sống đầy khổ đau trong “sinh, lão, bệnh, tử”. Nhờ đó bả nghĩ ra bốn câu cuối mới xung phong đọc bài thơ tặng tui. Đây là bài thơ đầu tiên bả làm tặng tui, một cùi 19 thành thử tui chép xuống đây nhờ các anh đóng dấu Võ Bị lên dùm:

*Em dấu xưa của Mộng  
Đàn lòng bao cung si  
Thổi chum thơ non mỏng  
Bay đến trời lưu ly*

*Nhưng hôm nay là Thực  
Chỉ còn một anh thôi  
Cùng se tơ kết tóc  
Sợ buồn níu sợi vui*

*Nếu mai này thành Nợ  
Lấn thẩn – yếu – đau – già  
Giữa vô thường huyễn hoặc  
Ta vẫn còn có ta*

Nghe nói bả còn định ngâm bài này tặng tui trong dạ tiệc đại hội của khóa nữa. Chắc là các bạn một phen khổ sở tai rồi, nhưng thôi kệ bả cây nhà lá vườn hay dở cũng cùi. Cùi thì sợ gì lở phải không các bạn.

*Thôi tạm biệt, hẹn sẽ gặp nhau ở Xi á tổ nhé.*

*Ngô hữu Quế*

# Bạn Bè

Tô Văn Cáp  
Trung Đội 22  
Đại Đội H



Để kỷ niệm 40 năm ngày nhập Trường, Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, khóa 19 thực hiện số báo đặc biệt với chủ đề: "KỂ Ở NGƯỜI ĐI".

Hoan hô sáng kiến của Ban Biên Tập Bản Tin Nguyễn Trãi, chắc chắn anh em sẽ nhiệt tình tham gia đóng góp bài vở và hình ảnh để có một số báo " GỐI ĐẦU GIƯỜNG".

Nếu muốn đọc những chuyện tình lắm cảm, muốn đọc hồi ký của những "vì sao lặn" nói phét, các bạn cứ việc ra chợ, loại văn nào cũng có, xó xỉnh nào cũng đầy. Nhưng nếu bạn muốn trẻ lại 40 tuổi, vui với bạn bè, chỉ có tiếng cười, những kỷ niệm đáng nhắc đến, thì bạn không thể tìm đâu ra ngoại trừ Đặc San Nguyễn Trãi

Bốn mươi năm mới xuất hiện một lần, nếu bỏ lỡ cơ hội này, bạn quên không tham gia, thì phải chờ 40 năm nữa mới có số kế tiếp, số kỷ niệm 80 năm nhập trường với chủ đề: "ĐI ĐÁU CÁ RỒI!" Nghe nhân vật cao nhất khóa Trần thanh Huyền tuyên bố câu trên, tôi nghe có lý quá, ừ thì gửi hình, ừ thì gửi tiền tem và viết theo sự hướng dẫn của tác giả bài "Tâm sự một loài hoa". Thôi, chả dại, nghe "Hoa" mà tâm sự là hết ngủ, khi "Hoa" mà đã tâm sự thì bạn có giả đờ ngáy như sấm cũng bị dựng đầu dậy, cứ theo

gương Huỳnh tấn Lộc, Bùi văn Đoàn, lôi tên các bạn cùng khóa, cùng trường ra mà “hài tội” là an toàn nhất. Khóa 19 vốn có lòng “dị tha”, “chín bắt làm mười”, gì cũng cười, cho dù có bị bật mí cái bí mật thì cũng cười. Để chứng minh điều này, xin các bạn đọc lại bài thơ “K19 Tập Hợp” trong BTNT số 22. Tại sao lại có một nhà thơ xuất chúng như vậy? Chắc chắn cả nước, và trường Võ Bị không có người thứ hai.

Tôi vẫn thích đọc thơ, kể cả thơ học trò nữ gửi cho nam, phái Nữ mà “làm thơ” thì đá cũng phải mềm. Không tin cứ hỏi Phan Nghê và Ngô hữu Quế thì biết, hai chàng ngự lâm này lúc nào cũng cười, trẻ mãi là vì có sẵn thơ, có sẵn bầu.... rượu và nàng thơ.

Cũng muốn trẻ mãi như “Cụ Quế Ông Nghè” tôi đem tất cả thơ của Phạm kim Khôi gói đầu giường, trước khi đi ngủ là ôn lại bài “Đánh Chấn”, nhưng lạ quá, càng đọc bài thơ “Đánh Chấn” thì càng rạc cả người.

Nay may mắn lại được là bạn cùng khóa của một nhà thơ xuất chúng, một trăm năm nữa cũng chỉ có nhà thơ **Bùi văn Đoàn** mà thôi; dùng

tên các bạn cùng khóa ghép thành bài thơ như thế thì xứng đáng xin lại cụ Quát Bá Cao một bồ chữ (cho cụ Cao Bá Quát nhập tịch Mỹ). Cái hay, cái thâm thúy là dùng thơ “đốt nhà”. Người bị đốt chỉ có nước nhan nhó mà cười vì bị cấu, bị véo v.v...

Mời các bạn đọc lại hai câu số 24 và 25 trang 33, số báo 22, Bài ‘K 19 Tập Hợp’.

“ Hải Khều cần đến Bình Khang

Chích Em Thu, Cúc, Thủy, Hường, Duyên, Sương”



Bùi văn Đoàn

Địa danh Bình Khang thì khóa 19 nào cũng biết, trên đường hành quân hay đi công tác thường ghé nghỉ chân, nhưng tay thì không. Còn tên những “loài hoa” Thu, Cúc, Thủy, Hường, Duyên, Sương thì phải ai xa lạ gì đâu? Chúng ta thường gặp họ ngồi tựa cửa sổ, mỗi khi “rảnh rỗi”, đem “tâm sự 1 loài hoa” ra ca theo thể điệu dân ca Bắc Phần rằng thì là:

“í, a Ngồi tựa là tựa cái song à đào... í a”

“Hỏi người quân tử.. .rằng là quân tử... í a có dám vào hay không?”

Lẽ ra họ Đoàn chỉ cần ghi ”Hải” là đủ rồi, có thể đổ thừa rằng đó là Chu văn Hải, anh cả của khóa, thêm chữ “Khều” vào làm gì nhĩ; K19 có ma nào tên là Khều đâu. Nó đi theo sau Hải thì được thể xác định là ở Mũ Đỏ, vô phương phủ định khi bị nghi vấn.

Hay quá là hay, xin tặng Đoàn Bùi một cành hoa hồng gai và cũng cảm ơn bạn đã bỏ tên tôi ra ngoài, theo kiểu Mỹ, tôi là C. vanTo. Nếu bạn cho tôi thay chỗ Hải Khều thì khó nói.



Cũng bản tin số 22, còn có bài”Đại Đội B” của Huỳnh tấn Lộc, thú vị lắm, tôi không ở Đại Đội B, nhưng những tên tuổi lớn trong đó tôi đã gặp trên đường hành quân, trong lao tù CS và hiện tại trên đất Mỹ, ở đâu cũng thấy họ cười. Bài ”K 19 Âu Châu họp mặt” của Nguyễn vĩnh Giám, có 3 tên làm tôi được sống trở lại với đời sống Sinh viên sĩ quan trung đội 22 Đại Đội H, đó là Lê quý Bình, Lâm văn Rớt và Lê quan Trường (trung đội 24)

Thấy anh em viết về bạn bè dễ dàng quá, vui quá, nên tôi cũng làm theo, các cụ ta ngày xưa thường mắng là: “Bắt chước, thấy người ta ăn khoai cũng vác mai lộn vườn”. Kệ, cứ vác cái mai ra vườn lộn tùng phèo lên xem có được cái củ ... khoai nào không ,cũng nhắc đến tên các anh, nếu các anh không bằng lòng thì tôi

xin lỗi, và đành” vui một mình” vậy. Coi như đã có lời hỏi thăm; bắt đầu nhá!

### **NHỮNG BẠN CÙNG TRƯỜNG CÙNG KHÓA.**

Cùng trường? Không phải trường Võ Bị mà là trường L.P.K; những người học trò “Ngày Xưa Hoàng Thị” nhiều chuyện gọi trường tôi là **LÁ PHỐI KHÔ** ! thật ngược đời, Cụ Trương vĩnh Ký buồn lắm mà còn phải nhịn nên cháu chắc Cụ đành cắn răng cầu trời cho mưa ướm...áo lúc em tan trường để nhìn cho bỏ ghét.

Trở về với các bạn cùng lớp cùng trường Lycée Pétrus Ký, niên khóa 55- 62 tình nguyện vào k 19 gồm có: Nguyễn đức Cần, Phạm thượng Chí, Lê văn Chiêu, Tô văn Cấp, Lê đình Diển, Hoàng gia Hiếu, Đinh văn Hơn, Lê văn Kiệt, Ngô văn Nô và Lê quan Trường, có thể còn thiếu sót, hoặc khác lớp mà tôi không biết.

Nguyễn đức Cần và cùng tình nguyện về Mỹ sớm. Tôi có kỷ niệm vui “Chí Tây Lai”, nó là con Văn Phạm văn Ba. Vào thầy Ba thì cái thằng Di Cư” duy nhất trong nạn nhân khốn khổ của trò”Nam Kỳ”. Trường



Phạm thượng Chí Đỏ và xanh cỏ rất với Chí, còn gọi là của thầy dạy Pháp giờ Pháp Văn của nhóc con “Bắc Kỳ lớp Đệ Thất B1 là cả thầy lẫn

L.V. Chiêu

Ngô Quyền (Hải Phòng) dạy tôi đọc chữ buổi sáng là”Ma tanh”, bàn tay là “Lơ manh”, nhưng phía Nam họ đọc là “Ma te”, ”Me”. Quái ác là thầy Ba vừa vào lớp là gọi tôi đọc “Đít tê”, họ cười, họ nhạo báng, tôi phải trốn học, đi tìm thầy cũ là Lãng, đang làm Tổng giám thị bên Chu văn An nhờ thầy cho chuyển trường. May mắn có Chí ngồi bên cạnh, nó rủ về nhà học thêm Pháp Văn với thầy Ba, từ đó tôi thoát nạn và không phải sang C.V.A nữa.

**Lê văn Chiêu** : Tôi rất thích thằng bạn dễ thương này, vậy mà từ ngày ra trường đến nay vẫn chưa gặp mặt nhau lần nào, chưa nói với nhau một câu. Nó chọn mũ nâu và nghe đâu bỏ quên cái... gót chân ở xó rừng nào đó, sau về làm “Đô Trưởng” Saigon. Máy lần đi hành quân về, ghé tòa đô chính xin “Ông Đô” chai



“*Riêu*” thì tùy viên nói *Ổng* họp. *Họp* chớ gì mà cứ nhè lúc bạn đến là họp ? Tôi chửi thề và không thèm đến nữa. Thế mới biết “*giận dỗi*” thì quá dễ, làm lành giải hòa thì quá khó.

“*Chiểu* ơi, *Tao* xin lỗi mày, xin lỗi ở đây cho cả khóa nghe, chớ gọi điện thoại chỉ có mình mày nghe thôi”.

**Lê đình Điển** : Cao ráo hiền lành , Điển chọn BB và hy sinh rất sớm ( không biết có lộn với Trần văn Điển mà Lộc nói trong bài ĐDB ?)

**Đình văn Hôn** : Bị thương, giải ngũ sớm rất nhiệt tình với anh em. Còn ở Sài Gòn.

**Hoàng gia Hiếu** : Đúng là dòng dõi hoàng gia cũng “*giải ngũ*” sớm để đi làm băng, tức là làm ngân hàng í mà.

**Ngô văn Nô** : Có người anh ( hay chú ) là Ngô văn Mẹo (K17) cùng ở TD 5/TQLC với tôi. Năm 1965, anh Mẹo báo cho tôi biết Nô đã tử trận, ít lâu sau thì anh Mẹo cũng tử nạn trên xa lộ.

**Lê văn Kiệt** : Còn gọi là “*Cò Kiệt*” vì chàng chuyển sang Cảnh Sát. Một lần ông rủ tôi đi đánh xì phé ở nhà tên Nguyễn tấn Tồn ở hẻm Trần quý Cáp, tới sáng ông đi đứng nặng nề, còn tôi nhẹ nhõm, về đến nhà mới hay “*Bà Nhà*” đi bảo sanh. Không nhớ rõ ông vào Pétrus Ký năm nào nhưng không cùng lớp 7B 1. Nếu có,

Đình văn Hôn



vì cùng là “người Việt gốc rau” thì ông phải chia sẻ niềm đau “Lơ Manh” với tôi chứ?

**Lê quang Trường** : Tôi gọi hắn là ông “Quan Dài”, chả biết dài bao dai, nhưng hắn cao ráo, đẹp giai, con nhà giàu, học giỏi, đá bóng rất hay. Trong đội đá bóng của thầy Bích, không thể thiếu 3 tay trụ cột; hàng thủ có Phạm Huỳnh Tam Lang (tay này học tới đệ Nhị, bỏ thi Tú Tài, đi đá bóng) hàng công có Hoàng Huyện Huỳnh Hữu Duy Toản ( tên thằng này dài quá ) và Lê quang Trường, còn một tay xuất sắc nữa chạy “biên ngoài” là C. VANTO. Ông quan Dài này hiện đang ở bên Tây, có dịp tôi sẽ kể chuyện Tây Du cho bạn nghe.

Đó là những người bạn trước khi là K19, có trước thì lại phải có sau, xin sơ sơ về những thằng bạn lính sau khi đã là K19. Khóa 19 và TQLC.

Theo danh sách, có 30 tên về TQLC, sau thêm Nguyễn văn Hạnh, đưa tổng số lên 31. Ngày đầu tiên trình diện thì có Lê quý Bình và Vũ cao Phan “bị” Tham mưu Trường Bùi thế Lân bắt đi học lái “Bà Già”. Bình đi rồi Bình lại về, còn Vũ ( cũng là lông) thì bay cao, đi luôn. Không biết bây giờ Vũ còn “lái bà già” hay “bà già lái”.

Tổng kết cho tới nay được ghi nhận :

A/ 5 người tử trận là :

Võ thành Kháng và Nguyễn văn Hùng, TD 4 TQLC, cùng tử trận tại Bình Giả đầu năm 1965 (trong trận này còn có Nguyễn thái Quan , ĐDH, ở bên BĐQ cũng hy sinh)

Nguyễn văn Trọng (Trọng Mập ) thuộc TD 3/TQLC tử trận tại Bồng Sơn năm 1967

Nguyễn Thừa : TD 2/TQLC (?)



Trần văn Chích : TĐ 5/TQLC (?)

B/ 4 người từ trần :

Trần văn Hợp: Phạm đình Loan, Nguyễn trọng Thăng, Thái Bông và không còn ai nữa cho tới ngày kỷ niệm 80 năm nhập khóa.



Trịnh Xuân Mão

C/ Mất tích :

N Trần ngọc Tấn : TĐ 5/TQLC. Năm 1966 Tấn có nhiệm vụ giữ cầu “ Bà Hom” bị VC tấn công sập cầu, bị thương, Tấn được điều về dạy học tại Trung Tâm, sau thuyền chuyển đi đâu không ai biết.

N Hồ ngọc Hoàng TĐ 4/TQLC bị thương, Hoàng được tuyển chọn đi dạy tiếng Việt tại Hawaii 2 năm, sau lại về làm TDP và mất tích vào tháng 4/75, có phần chắc là Ngọc Hoàng

đã đi cùng Tiên Nữ.

N **Trịnh xuân Mão** : Có tin cho rằng chàng này vẫn còn ở VN.

Những chi tiết tôi kể trên còn rất thiếu sót và có thể sai, tệ thật, bạn cùng khóa cùng binh chủng mà rất mù mờ về nhau thật đáng cho đi chẵn ngựa. Các Cọp Biển nào biết thêm những chi tiết khác xin bổ sung. À mà tại sao TQLC lại gọi là Cọp Biển nhảy, Cọp thì phải ở rừng chớ chạy ra biển thì ai mà “ bắt được cọp “.

Còn lại 18 tên, hiện định cư tại Mỹ, Pháp, Canada, tính nét nói chung còn “ trẻ lắm “ vẫn “ mày tao chi tớ “, nhưng ngoại hình thì đang trên đà trở thành “ quý liệt vị “, sức hút của trái đất làm.... xệ xuống,



Trần ngọc Tấn - Trương công Quang & Lâm vạn Niên

bực mình là cái “ Bất khiển dụng “ thì không rụng cứ nhè cái răng, cái tóc mà rụng làm cho có vẻ “ hơi già”, móm mém và “ hay nói “ tức “ nay hói”. Báo cáo chung chung là như thế, tuy nhiên vẫn có nhiều bạn còn “ái mộ lao động” gọi tắt là “ lao ái” một “ plug” mà chạy hai ba máy thì ai biết được. Trong đó có:

**Lê quý Bình** : Trung đội 22 Đại Đội H lại cùng về TD 5/TQLC nên tôi rất mến anh chàng “ không cao “ và nặng ký này ; lúc nào chàng cũng thông thả, từ từ, miệng luôn cười hic hic, nhưng khó biết khi nào là cười tình, khi nào là cười khinh bỉ. Năm 2000 nhân chuyến Tây Du, tôi có gọi cho Bình, cho Trường và cả Lâm văn Rót nữa nhưng không gặp ai, cũng đành một mình lang thang Paris gần 4 tuần lễ, xó xỉnh nào cũng đến, lên “sa kê cơ”, xuống “ Đầm Hường “, tức đường hầm xe điện ngầm, đi thử loại xe không người lái, thú vị lắm, nhưng vì đường này nằm ở độ sâu 50m (?), gần trung tâm trái đất nên bị sức hút khá mạnh, tất cả thể lỏng ở trong người như muốn bung ra. Sẵn xe không có người lái, tôi leo đại lên “đầu toa” tôi lái... Toa ở đây là toa xe điện, đừng có hiểu lầm là “Toi – Moi” theo tiếng Tây thì tội chết !



Xứ Tây nên có nhiều “ Cờ Tây “ và sản phẩm của nó trên khắp hè phố, gợi hứng cho “ Minh thị Háo” viết cuốn sách “ Vừa đi đường vừa kể chuyện “. Còn tôi thì phải vừa đi đường vừa tránh người “ có chức “ có quyền, lỡ đụng giới có chức này phiền hà lắm.

Ở bên Tây còn có Nguyễn văn Sự TD 1/TQLC. Sự là vô địch ping pong ở Nha Trang thì phải, nghe những K19 gốc dừa với hàng thù dương cát trắng đồn rằng khi tới đỉnh cao thì chàng này vọt một lúc 2 banh !

Nhất Bình nhì Doan, thằng lùn thứ hai được chọn về TQLC là nhờ kế độn thêm giấy vào gót giày. Đúng là thằng mutu cao, xin trích nguyên văn một đoạn trong Đặc San Sóng Thần/ TQLC số 46 trang 140 nói về mutu dùng binh của Vũ đoàn Doan như sau :

“ Khi hắn và tôi được giao nhiệm vụ dẹp bàn thờ xuống đường ở Đà Nẵng và Huế, tôi cứ lay hoay không biết phải giải quyết cách nào để đuổi đám biểu tình đi, họ toàn là đàn bà con gái và trẻ con thấp thoáng trong đám đông có lẫn áo vàng, áo nâu. Họ lấn tới, chúng tôi phải thối lui, lui dần về tới Quận Trán, còn phía Doan thì nó đi tới đâu đám biểu tình “ tan hàng cố gắng “ tới đó “xếp” gọi máy xi và tôi liên tục, tức quá tôi cho Đại Đội Phó sang phía Doan nghiên cứu lý do và tình hình.

Biết tâm lý đám biểu tình toàn là đàn bà con gái, họ không sợ súng, không sợ lựu đạn, cà nông ( pháo binh ) cũng không sợ, Doan cho lính giả dạng thường dân, xen vào đám biểu tình, cũng dả đảo lính “Thiệu Kỳ”, rồi áp sát mấy anh áo vàng giả dạng thầy tu, dè các thầy xuống, lột hết rồi thả ra, các thầy biến thành “Thầy Chạy”, đám đông cũng tự động bỏ “của” chạy lấy người, cà nông không sợ chứ “ Cà ông giặc “ thì khiếp quá, chạy là phải ( hết trích ).

#### **N Trần văn Thuật.**

Ở TD 2/TQLC có hai thằng cùng mang họ Trần, cùng đẹp trai và trai mắt, cùng to lớn như nhau, nên đa số cứ “ lộn Trần “ nọ ra Trần kia. Trần văn Hợp tôi đã nói rồi trong bản tin số 22, nay có vài hàng thăm Trần văn Thuật. Chính nó là người đầu tiên được làm ĐĐT, nhưng cuối cùng đành phải xuất binh chủng vì một căn bệnh khó chữa. Phim chụp cho thấy xương cổ của hắn chỉ có một đốt, hồ sơ bệnh lý ghi là: “ Bệnh cứng....cổ “. Đã vậy còn nói tiếng Đức với xếp, cũng họ Trần (K16). Viên kẹo định đem “cho Anh làm kỷ niệm” thì bị tên tài xế của xếp phồng tay trên ( Uổng quá hả Thuật, Tao đồng ý với mày, phải biết đinh trên nhường dưới...)

Một lần nó dẫn tôi về nhà chơi, đường Tôn Dân-Khánh Hội. Vừa bước vào nhà nó tôi vội kêu lên ngay :

— “ Mày có đạo hả Thuật “

Chẳng may, ông bố ngồi đó vội cất tiếng tiếp theo

- “ À ra thế, Giê Su Ma, thằng hư thật, mày không bao giờ đi lễ hả con ? “



Các cụ tinh thật, thoáng câu nói là biết liền. Tôi và Thuật cùng là “con chiến” và cùng là “Chủ tịch Hội Quân Nhân Công Giáo không đi lễ “ nên không biết nhau có cùng một tôn giáo. Cho đến nay tôi vẫn còn thắc mắc là trong câu nói trên, ông Cụ bảo “ Ai hư “ ?

Nếu các bạn K19 muốn coi một người vừa đi tu vừa nhảy dầm thì đến gặp Phạm thanh Quan ( có dê hay không đây cha nội ). Vì lý do gì mà cả K19 gọi hấn với cái “nic nê” thật dễ thương Quan Nhà Thờ Đức Bà hay là “ Bớt Su “ để phân biệt với Quan Tô mấy Tô, Quan “ phí Mèo “, Quan Ngâm Sửa. Đây là một thiên tài về “cụng ly” và nhảy dầm, một tay “cầm chai tu”, một tay điều dờ. Vừa đi tu vừa nhảy dầm là thế.



Hồi mới về TD 5/TQLC, tôi và Quan cùng Đại Đội, cùng ngủ chung 2 tầng một phòng, nhưng rồi tôi cứ phải bỏ giường trống, ta buồn ta đi lang thang ra suối Lô Ô xem tiên tắm, còn Quan ở nhà tắm tiên nên gọi hấn là QuanG ( có dê ) mới đúng. Vào quốc tịch Mỹ đổi là Quân Phạm mất rồi. Cũng về TD 5/TQLC thuở ban đầu còn có Trần xuân Bằng, bị thương, về làm Chỉ huy Phó Trung Tâm Huấn Luyện/SĐTQLC. Cộng tác với Bằng còn có Lâm văn Minh (mụ mẫm) làm Trưởng Khối Quán Huấn. Có thời gian tôi về Trung Tâm, được Bằng bổ nhiệm làm Liên đoàn Trưởng khóa sinh, một chức vụ không có trong bảng cấp số, dưới quyền là 2 Tiểu đoàn Trưởng khóa sinh (K20 ).

Tôi và 2 tên K20 đem ngay phương pháp huấn luyện “8 tuần sơ khởi” ra áp dụng. Kết quả thật hữu hiệu, sau 3 tháng số tân binh tăng vọt về khai bệnh và đào ngũ, dĩ nhiên bị mất “ job “. Nói nhỏ cho các bạn K9 nghe thôi nhá, nếu bạn nào tìm đâu ra một người đẹp trai, lịch sự, đứng ...dẫn đường hoàng bằng Bằng thì cứ đem C.VanTo ra mà chặt.

Ở TQLC mà không nói tới Trần Vệ thì đáng bị giáng cấp. Trần Vệ số quân 62A/214369, vừa trình diện xong là được đưa ngay ra đơn vị đang hành quân ở Bình Giả, và là người thoát chết trong trận này. Các bạn K19 nào muốn biết thêm thăm kịch “ Bình Giả và K19 “ thì hãy tìm đọc cuốn phóng sự chiến trường : “ Những Bước Chân Âm Thầm “ của Trần Vệ. Chưa có một cuốn phóng sự chiến trường nào hồi hộp như thế, đọc xong, ban đêm bạn sẽ mơ thấy tiếng xung phong, địch thủ giương” sẽ hoảng hốt trong chăn mà phồng cuốn “ hồi ký nói chán như gãi háng và bạn đồng hành bực cái....mình, để đón Trần Vệ, “ Những Am Thầm “ tiến đến bất ngờ tung cái tay chạy dăng trời. Viết những “ gương hy bạn đồng khóa đi, rất đang mong đó.



súng và sẽ hô cùng “ chiếu cuộn mình thủ. Hãy vút phét” đi, đọc làm người c a ? đọc sách của Bước Chân mục tiêu rồi ra chụp thì có tiếp về sinh” của các đồng K19

Đọc chuyện đánh nhau xong chúng ta phải xả hơi chút chút, nói phét một tí cho vui, hóm hỉnh, tiểu lâm cho đời đỡ nhàm, cười là mười thang thuốc bổ, không cần đi căng da...mặt. Hấn có số quân là 60A/405975, tác giả nhiều tác phẩm độc đáo. Tôi xin chào thành giới thiệu cuốn sách “gối đầu giường” cho nam giới K19 : “ Những Cuộc Tình Dấu Mặt “ của nhà văn Huỳnh văn Phú ( khi còn là SVSQ thì không có dấu sắc). Có nhiều tên tán nhảm, diễn nghĩa rằng: Cứ sau mỗi cuộc tình là chạy trốn, đem “mâm sồng” đi gieo xong là “ Tẩu vi thượng sách”. Hấn được UneXXco( 2 chữ X) xếp vào dạng “ hiếm quý “, chưa cần biết hấn nói gì, nhưng thấy hấn bắt đầu nhếch môi liếm mép là ta có quyền cười được rồi.

Hiện nay chàng ở Phila, cày 2 “jobs”: Cao sờ lơ là một, Pho Cờ Lờ là hai, dịch ra tiếng Việt là 4 màu hay tứ sắc cũng thế. Theo lời kể, job này thơm lắm, đậu một “chén” đem về ba bốn chén, bốc bài lên mà còn đủ 4 tướng 4 màu là an tâm, nhưng lỡ có anh tướng nào đào ngũ, vắng mặt là tình thế gay go đấy ; có Sĩ có Tướng mà không có Tướng thì gọi là “ Đứt Đầu Tướng “, phải kiên trì chiến đấu, nếu thắng (tức là tới ) được thì sướng vô cùng. Hãy nghe nhà văn diễn tả ván bài “ Tướng Đứt Đầu “ : “Thò tay vào đáy đĩa, kéo từ từ ra, vật mạnh con bài ngửa ra trên chiếu đồng thời miệng hô lớn “ Tướng “. Nếu đúng là tên tướng mình cần thì cứ nhả nha vạch thẳng Sĩ qua một bên, đẩy con Tướng xích ra, nhét Tướng vào giữa và hô “ tới quan “, đếm 1,2,3.... 17 lệnh, cộng 3 nhân 2 rồi cộng 10 là tới 50, mỗi nhà phải chung cho mình 50 đô, vị chi là 150 đô, thắng....; nhưng nếu không tìm ra tướng thì thua sặc gạch, thua cháy túi, cháy cả cuộc đời !!!  
 Giải thích đánh tứ sắc như thế mà chỉ làm tới chức Trưởng Phòng TLC/SĐ thì uống quá, thà về trồng ớt để vợ đem ra chợ cho còn thú vị hơn; ớt nào là ớt chẳng cay, nhưng tại sao ớt của Hấn lại cay thế , trông thấy là đã muốn “ nấc cục “ rồi, bạn nào có tài “chấp cay” thì cứ gọi hấn mà xin, bầm mình, xưng môi, phù mỏ là cái chắc.

Đang cà kê dè ngõng về chuyện bạn bè thì có điện thoại của quan Huyện gọi :

- Đã viết bài cho Đặc San chưa ?
- Đang viết .
- Đề tài gì ?
- Kể chuyện Ông Quan Huyện Móm về quê  
 Có hai H. . . D. . . kéo lê dọc đàng  
 Bà Huyện lại tưởng cục vàng



*Đành ngưng vậy thôi. Quan Huyện bảo tôi viết là viết, bảo ngưng là ngưng. Đáng lẽ ra còn phải hỏi thăm vài bạn K19/TQLC nữa như : Trương đình Khánh ( Khánh Trâu Nước), Hoàng đôn Tuấn (Tuấn Ghẻ ), Đỗ hữu Ái ( Ái Chà ), Phạm văn Nhậm ( Hải Tặc ), Nguyễn văn Hạnh ( Hạnh Cà ), Nguyễn tiến Tấn ( Tấn Câu ) và Trần phú Tĩnh ( Phú Linh ). Đáng lẽ còn muốn thăm các bạn cùng ở chung trong tù, các bạn “đụng nhau” trong các cuộc hành quân và các bạn Đại Đội H. Thôi thì hỏi thăm và chúc vui tất cả các Anh Chị K19 và hẹn sẽ viết tiếp vào số tới, số kỷ niệm 80 năm. Lời cuối cùng là “xin tha lỗi “ nếu bạn nào phật ý.*

*Tô văn Cấp*

